*Mẫu số 28-VDS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| TÒA ÁN NHÂN DÂN……….(1)------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc--------------- |
| Số: ……../………/QĐ-TA(2) | *…………., ngày ….. tháng …. năm …….* |

QUYẾT ĐỊNH
THÔNG BÁO TÌM KIẾM NGƯỜI VẮNG MẶT TẠI NƠI CƯ TRÚ

TÒA ÁN NHÂN DÂN ………………………

Căn cứ Điều 383, Điều 384, Điều 385 và Điều 386 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ(3)………………….. Bộ luật Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số …./…. /TLST-DS(4) ngày .... tháng .... năm về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú theo đơn yêu cầu của(5)……………………… ; địa chỉ: ......................................................................

QUYẾT ĐỊNH

1. Thông báo tìm kiếm ông/bà(6) ................................................................…………....

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: ..................................................................................

Ông/bà(7) ........................................................................................ vắng mặt tại nơi cư trú từ ngày….. tháng….. năm ....

2. Khi biết được thông báo này, đề nghị ông/bà(8)…………… liên hệ với Tòa án nhân dân …………………theo địa chỉ ………………………..hoặc ai biết được tin tức về ông/bà(9) ………………..thì thông báo cho Tòa án nhân dân…………………. (theo địa chỉ như trên), Ủy ban nhân dân(10)........................................................ ,người yêu cầu.

3. Về việc quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú(11) ……………………….

4. Quyết định này đương nhiên hết hiệu lực khi ông/bà(12)............................................ trở về.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- Đương sự,(13)……….. ;- Ghi theo khoản 1 Điều 385 Bộ luật Tố tụng dân sự;- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. | THẨM PHÁN*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 28-VDS:

(1) Ghi tên Tòa án ra thông báo tìm kiếm; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2018/QĐ-TA).

(3) Tùy từng trường hợp mà ghi các điều luật tương ứng của Bộ luật Dân sự.

(4) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ 2 ghi năm thụ lý việc dân sự.

(5) Nếu người làm đơn yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú là cá nhân thì ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn yêu cầu).

(6) Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh hoặc tuổi của người cần thông báo tìm kiếm vắng mặt tại nơi cư trú.

(7), (8), (9) và (12) Ghi họ tên của người vắng mặt tại nơi cư trú.

(10) Ghi tên và địa chỉ trụ sở của Ủy ban nhân dân nơi người bị thông báo tìm kiếm cư trú trước khi biệt tích.

(11) Trường hợp có yêu cầu áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú và được chấp nhận thì ghi quyết định của Tòa án về việc giao quản lý tài sản, nghĩa vụ và quyền của người quản lý tài sản theo quy định tại Điều 65, Điều 66 và Điều 67 Bộ luật Dân sự. Trường hợp không có yêu cầu áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú thì ghi “không có yêu cầu”.

(13) Nếu người yêu cầu có người đại diện hợp pháp thì ghi họ tên người đại diện hợp pháp của họ.